SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**  |  **­­** |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC ĐỊA LÍ 11**

 **(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp** | **CHỦ ĐỀ 2: LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)****(3 tiết)** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | - Dựa vào hình 7.2 SGK Trang 48 kể tên các quốc gia là thành viên của Liên Minh Châu Âu (EU)- Dựa vào kiến thức trong SGK hãy trình bày quá trình ra đời và phát triển của Liên Minh Châu Âu (EU)- Phân tích hình 7.4 trong SGK để thấy được cơ cấu tổ chức và hoạt động của các cơ quan đầu não của EU. |
| **Đáp án/ nội dung ghi bài** | **I. Quá trình hình thành và phát triển** **1. Sự ra đời và phát triển EU** - Lí do hình thành:  + Do xu hướng toàn cầu hóa, khu vực hóa + Tăng khả năng cạnh tranh, thúc đẩy kinh tế phát triển - Sự hình thành (sự ra đời):  Năm 1967 cộng đồng Châu Âu (EC) được thành lập trên cơ sở hợ nhất một số tổ chức kinh tế. Năm 1993, với hiệp ước Ma - xtrich, CĐ Châu Âu đổi thành liên minh Châu Âu (EU)  - Phát triển:  + Số lượng các thành viên liên tục tăng (EU6 lên EU 28)  + EU được mở rộng theo các hướng khác nhau trong không gian địa lý.  + Mức độ liên kết, thống nhất ngày càng cao**2. Mục đích và thể chế** **a. Mục đích:**  Mục đích của EU là xây dựng và phát triển một khu vực mà ở đó, hàng hóa, dịch vụ, con người, tiền vốn được tự do lưu thông giữa các nước thành viên; tăng cường hợp tác, liên kết không chỉ về kinh tế, luật pháp, nội vụ mà còn trên cả lĩnh vực an ninh, đối ngoại.  **b. Thể chế:**  Hiện nay, nhiều vấn đề quan trọng về kinh tế và chính trị không phải do chính phủ của các quốc gia thành viên đưa ra mà do các cơ quan của EU quyết định (Hội đồng Châu Âu, Nghị viện Châu Âu, Hội đồng bộ trưởng EU, Ủy ban Liên minh Châu Âu). |
| **Hoạt động 2**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | - Đọc nội dung trong SGK , Dựa vào bảng 7.1 so sánh vị thế của EU so với Nhật Bản và Hoa Kì. |
| **Đáp án/ Nội dung ghi bài:** | **II. Vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới.** **1. EU - Trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới** EU là một trong 3 trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới:  - Đứng hàng đầu thế giới về GDP (2004 vượt HK và NB)  - Tuy diện tích chỉ chiếm 2, 2% S thế giới, dân số chiếm 7, 1% DS thế giới nhưng chiếm tới 31% tổng giá trị kinh tế thế giới, 37, 7% xuất khẩu của thế giới, 26% trong SX ụ tụ TG, tiêu thụ 19% năng lượng thế giới… **2. EU - Trung tâm thương mại hàng đầu thế giới** - EU chiếm 37, 7% xuất khẩu của thế giới.  - Tỉ trọng của Eu trong xuất khẩu của thế giới và tỉ trọng cuỉa XK trong GDP của EU |
| **Hoạt động 3**:***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | - Trình bày và phân tích 4 mặt lợi ích trong tự do lưu thông.- Lợi ích của việc sử dụng đồng tiền chung EUrô |
| **Đáp án/ Nội dung ghi bài** | **III. Thị trường chung châu Âu****1. Tự do lưu thông.** Từ 1/1/1993 EU thiết lập một thi trường chung. Trong đó có 4 mặt tự do lưu thông:  **a. Tự do di chuyển** Ở EU, quyền đi lại tự do, tự do cư trú, tự do lựu chọn nơi làm việc.  **b. Tự do lưu thông dịch vụ** Tự do với các dịch vụ như: Vận tải, thông tin liên lạc, ngân hàng, bảo hiểm, du lịch.  **c. Tự do lưu thông hàng hoá.**  Các sản phẩm hợp pháp của một số nước EU được tự do vận chuyển và bán trong toàn thị trưòng chung Châu Âu. Thuế giá trị gia tăng bị bãi bỏ.  **d. Tự do lưu thông tiền vốn.**  Các hạn chế đối với giao dịch thanh toán bị bãi bỏ. Các nhà đầu tự có thể lựu chọn khả năng đầu tư có lợi nhất, có thể mở tài khoản tại các ngân hàng nước ngoài thuộc EU.  **\* ý nghĩa của 4 mặt tự do lưu thông.**  - Xoá bỏ những trở ngại trong việc phát triển KT (Rào cản về thuế quan và thương mại). Các nước thành viên thực hiện chung một chính sách thương mại trong quan hệ buôn bán với các nước ngòài khối.  - Phát huy tối đa lợi thế nhân tài, vật lực, nguồn vốn cho sự phát triển chung của công đồng châu Âu. Từ đó tăng cường sức mạnh KT và khả năng cạnh tranh của EU so với các trung tâm KT lớn trên TG. **2. Eurô (ơ - Rô) - Đồng tiền chung của EU.**  **a. Thực trạng sử dụng** - 1/1/1999 các nước EU (11nước) đã bắt đầu SD đông Ơ - Rô nhưng dưới dạng không phải tiền mặt.  - Đến 2004 có 13 nước thành viên EU sử dụng.  **b. Lợi ích:**  - Nâng cao sức cạnh tranh của thị trường chung châu Âu.  - Xoá bỏ những rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ.  - Tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển giao vốn trong EU - Đơn giản hoá công tác kế toán của các doanh nghiệp đa quốc gia. |
| **Hoạt động 4**:***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | - Tình bày và phân tích những lợi ích của việc liên kết trong liên kết sản xuất và liên kết vùng Châu Âu. |
| **Đáp án/ Nội dung ghi bài** | **IV. Hợp tác trong sản xuất và dịch vụ**- Sản xuất máy bay E - bơt- Đường hầm qua eo biển Măng-Sơ nối Á với phần châu Âu lục địa**V. Liên kết vùng Châu Âu** - Khái niệm: chỉ một khu vực biên giới của EU mà ở đó người dân các nước khác nhau tiến hành các hoạt động hợp tác, liên kết sâu rộng về các mặt kinh tế, xã hội, văn hóa trên cơ sở tự nguyện vì những lợi ích chung của các bên tham gia. Liên kết vùng có thể hoàn toàn nằm bên trong ranh giới EU hoặc có một phần nằm ngoài ranh giới EU - Lợi ích:  + Tăng cường quá trình liên kết và nhất thể hoá ở EU.  + Phát huy được những lợi thế riêng của mỗi nước.  + Tăng cường tinh thân đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân các nước trong khu vực. |
| **Hoạt động 5**:***Luyện tập*** | **Câu 1.** Hiệp ước Ma - xtrich quyết định vấn đề quan trọng gì ở châu Âu? **A.** Thành lập cộng đồng Than và Thép châu Âu. **B.** Thành lập cộng đồng kinh tế và Nguyên tử châu Âu. **C.** Đổi tên cộng đồng châu Âu thành liên minh châu Âu. **D.** Hợp nhất các tổ chức trước đó thành cộng đồng châu Âu. **Câu 2.** Liên minh châu Âu được chính thức thành lập vào năm**A.** 1951 **B.** 1957 **C.** 1967  **D.** 1993**Câu 3.** Sự phát triển mạnh của liên minh châu Âu **không** biểu hiện ở ý nào sau đây? **A.** Số lượng thành viên liên tục tăng. **B.** Không ngừng mở rộng về không gian lãnh thổ. **C.** Sự liên kết, hợp tác được mở rộng và chặt chẽ hơn. **D.** Chênh lệch trình độ phát triển kinh tế ngày càng tăng. **Câu 4.** EU đã làm gì để đảm bảo tự do lưu thông của các nước thành viên? **A.** Đưa vào sử dụng đồng Ở - rô. **B.** Thiết lập một thị trường chung. **C.** Trợ giá cho các mặt hàng nông sản. **D.** Tuân thủ đầy đủ quy định của WTO. **Câu 5.** Thi trường chung châu Âu đảm bảo quyền tự do lưu thôngcho các thành viên về**A.** tiền vốn, dịch vụ, y tế, quân sự. **B.** dịch vụ, du lịch, con người, giáo dục. **C.** hàng hóa, con người, tiền vốn, dịch vụ. **D.** con người, hàng không, dịch vụ, văn hóa. **Câu 6.** Người dân của các nước thành viên EU có thể dễ dàng mở tài khoản tại các nước khác trong khối là biểu hiện của tự do**A.** lưu thông tiền vốn. **B.** lưu thông dịch vụ. **C.** lưu thông hàng hóa. **D.** di chuyển. **Câu 7.** Tổ hợp công nghiệp hàng không E - bớt do các quốc gia nào sau đây sáng lập? **A.** Đức, Pháp, Tây Ban Nha. **B.** Pháp, Đức, Hà Lan. **C.** Anh, Pháp, Tây Ban Nha. **D.** Đức, Pháp, Anh. **Câu 8.** Liên kết vùng Ma - xơ Rai - nơ thuộc các quốc gia nào dưới đây? **A.** Pháp, Đức, Bỉ. **B.** Hà Lan, Bỉ, Đức**C.** Hà Lan, Pháp, Đức. **D.** Đức, Pháp, Lúc - xămbua. **Câu 9.** Một trong những thuận lợi của EU khi hình thành thị trường chung châu Âu là**A.** tăng thêm diện tích và số dân của toàn khối. **B.** tăng thêm nhu cầu trao đổi, buôn bán hàng hóa giữa các nước. **C.** tăng thêm tiềm lực và khả năng cạnh tranh kinh tế của toàn khối. **D.** gia tăng sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước trong khối. **Câu 10.** Khó khăn của EU khi sử dụng đồng tiền chung là**A.** tăng tính rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ. **B.** gây trở ngại cho việc chuyển giao vốn trong EU. **C.** gây nên tình trạng giá hàng tiêu dùng tăng cao và dẫn tới lạm phát. **D.** làm phức tạp hóa công tác kế toán của các doanh nghiệp đa quốc gia.  |
| **Đáp án** | **Câu 1.** Hiệp ước Ma - xtrich quyết định vấn đề quan trọng gì ở châu Âu? **A.** Thành lập cộng đồng Than và Thép châu Âu. **B.** Thành lập cộng đồng kinh tế và Nguyên tử châu Âu. **C.** Đổi tên cộng đồng châu Âu thành liên minh châu Âu. **D.** Hợp nhất các tổ chức trước đó thành cộng đồng châu Âu. **Câu 2.** Liên minh châu Âu được chính thức thành lập vào năm**A.** 1951 **B.** 1957 **C.** 1967  **D.** 1993**Câu 3.** Sự phát triển mạnh của liên minh châu Âu **không** biểu hiện ở ý nào sau đây? **A.** Số lượng thành viên liên tục tăng. **B.** Không ngừng mở rộng về không gian lãnh thổ. **C.** Sự liên kết, hợp tác được mở rộng và chặt chẽ hơn. **D.** Chênh lệch trình độ phát triển kinh tế ngày càng tăng. **Câu 4.** EU đã làm gì để đảm bảo tự do lưu thông của các nước thành viên? **A.** Đưa vào sử dụng đồng Ở - rô. **B.** Thiết lập một thị trường chung. **C.** Trợ giá cho các mặt hàng nông sản. **D.** Tuân thủ đầy đủ quy định của WTO.  **Câu 5.** Thi trường chung châu Âu đảm bảo quyền tự do lưu thôngcho các thành viên về**A.** tiền vốn, dịch vụ, y tế, quân sự. **B.** dịch vụ, du lịch, con người, giáo dục. **C.** hàng hóa, con người, tiền vốn, dịch vụ. **D.** con người, hàng không, dịch vụ, văn hóa. **Câu 6.** Người dân của các nước thành viên EU có thể dễ dàng mở tài khoản tại các nước khác trong khối là biểu hiện của tự do**A.** lưu thông tiền vốn. **B.** lưu thông dịch vụ. **C.** lưu thông hàng hóa. **D.** di chuyển. **Câu 7.** Tổ hợp công nghiệp hàng không E - bớt do các quốc gia nào sau đây sáng lập? **A.** Đức, Pháp, Tây Ban Nha. **B.** Pháp, Đức, Hà Lan. **C.** Anh, Pháp, Tây Ban Nha. **D.** Đức, Pháp, Anh. **Câu 8.** Liên kết vùng Ma - xơ Rai - nơ thuộc các quốc gia nào dưới đây? **A.** Pháp, Đức, Bỉ. **B.** Hà Lan, Bỉ, Đức**C.** Hà Lan, Pháp, Đức. **D.** Đức, Pháp, Lúc - xămbua. **Câu 9.** Một trong những thuận lợi của EU khi hình thành thị trường chung châu Âu là**A.** tăng thêm diện tích và số dân của toàn khối. **B.** tăng thêm nhu cầu trao đổi, buôn bán hàng hóa giữa các nước. **C.** tăng thêm tiềm lực và khả năng cạnh tranh kinh tế của toàn khối. **D.** gia tăng sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước trong khối. **Câu 10.** Khó khăn của EU khi sử dụng đồng tiền chung là**A.** tăng tính rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ. **B.** gây trở ngại cho việc chuyển giao vốn trong EU. **C.** gây nên tình trạng giá hàng tiêu dùng tăng cao và dẫn tới lạm phát. **D.** làm phức tạp hóa công tác kế toán của các doanh nghiệp đa quốc gia.  |

**Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập. Gửi lại theo địa chỉ mail: dialithptntt@gmail.com, giáo viên sẽ phản hồi giải đáp các thắc mắc.**

Trường THPT Nguyễn Tất Thành

Lớp: 11A…

Họ tên học sinh:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| Địa | Mục I: ….Phần : …. | 1.2.3. |